

Bản án số: 593/2020/HS-PT
Ngày: 21/12/2020.

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

TÒA ÁN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ HỒ CHÍ MINH
Với thành phần Hội đồng xét xử phúc thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Bà Nguyễn Huỳnh Mai Tâm Quyên.

Các Thẩm phán:

1. Bà Nguyễn Thị Bích Vân.
2. Bà Đoàn Thị Hương Giang.

Thư ký phiên tòa: Ông Đỗ Minh Phước – Thư ký Tòa án.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân Thành phố Hồ Chí Minh tham gia phiên tòa: Bà Trần Nguyễn Phương Thùy - Kiểm sát viên.

Ngày 21 tháng 12 năm 2020 tại trụ sở Tòa án nhân dân Thành phố Hồ Chí Minh, xét xử phúc thẩm công khai vụ án hình sự phúc thẩm thụ lý số 491/2020/HSPT ngày 23/10/2020 đối với các bị cáo Phạm Minh H, Lưu Chí T do có kháng nghị của Viện kiểm sát nhân dân Quận 9 đối với bản án hình sự sơ thẩm số 116/2020/HS-ST ngày 17/9/2020 của Tòa án nhân dân Quận 9.

Các bị cáo bị kháng nghị:

1. Phạm Minh H, sinh năm 1989 tại Thành phố Cần Thơ; nơi thường trú: ấp Đ, xã Đ, huyện T, Thành phố Cần Thơ; chỗ ở: Nhà trọ không số, Đường 27, khu phố G, phường L, Quận A, Thành phố Hồ Chí Minh; nghề nghiệp: thợ hồ; trình độ học vấn: 05/12; dân tộc: kinh; tôn giáo: không; giới tính: nam; quốc tịch: Việt Nam; con ông Hải (không rõ lai lịch) và bà Phạm Thị P; có vợ Nguyễn Thị L và 02 con sinh năm 2015 và năm 2018; tiền án, tiền sự: không. Bị bắt tạm giam từ ngày 27/3/2020 (vắng mặt).

2. Lưu Chí T, sinh năm 1996 tại Cà Mau; nơi thường trú: Ấp 8, xã K, huyện U, tỉnh Cà Mau; chỗ ở: Nhà trọ không số, Đường 4, khu phố G, phường L, Quận A, Thành phố Hồ Chí Minh; nghề nghiệp: không; trình độ học vấn: 06/12; dân tộc: kinh; tôn giáo: không; giới tính: nam; quốc tịch: Việt Nam; con ông Lưu Văn Đ và bà Lê Thị S; chưa có vợ, con; tiền án, tiền sự: không. Bị bắt tạm giam từ ngày 15/9/2019 (có mặt).

Trong vụ án này, còn có người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan là ông Thiều Dương Linh và các bị hại Nguyễn Ánh Phụng, Cao Hoàng Thám, Cao Trường An, Cao Thành Lộc, Trần Văn Hiệu có liên quan đến kháng cáo nhưng

xét thấy không cần thiết phải có mặt tại phiên tòa phúc thẩm nên Tòa án nhân dân Thành phố Hồ Chí Minh không triệu tập.

NỘI DUNG VỤ ÁN

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Khoảng 14 giờ 30 phút ngày 24/3/2019, đối tượng tên Phong (chưa rõ lai lịch) gọi điện thoại rủ Phạm Minh H đến phòng trọ của Phong tại nhà trọ không số, Đường số 2, khu phố Phước Hiệp, phường Trường Thạnh, Quận 9, Thành phố Hồ Chí Minh để uống rượu. H đồng ý, rồi điều khiển xe mô tô chở theo anh Ba (chưa rõ lai lịch) từ phường Long Phước, Quận 9, Thành phố Hồ Chí Minh đến phòng trọ của Phong. Khi đang uống rượu, H đi ra ngoài nghe điện thoại, khi quay vào thì nghe anh Ba nói có mấy thằng ở phòng trọ đối diện nói “Đường số 2 tụi nó bảo kê, thằng nào vô đây nhậu, lộn cợn tao đá chết mẹ”, H nói “ở đây có mấy anh lớn mà chưa dám nói bảo kê, tụi nó mà dám bảo kê”. Sau đó, H gọi điện thoại cho đối tượng tên Hải (không rõ lai lịch) nói gọi thêm Vũ đến nhà trọ trên để đánh nhóm thanh niên nói bảo kê. Khoảng 15 phút sau thì Hải cùng Vũ đến, anh Ba và H ra cổng nhà trọ gặp Hải thì Hải đưa cho H 01 cây dũa ba khúc. Lúc này, Lưu Chí T điều khiển xe mô tô chạy ngang qua nhìn thấy H nên dừng xe lại hỏi, H rủ T cùng đi đánh nhóm thanh niên đòi bảo kê trên, T đồng ý, người trong nhóm của H đưa cho T 01 cây mã tấu. H gọi thêm Thiện và Đen (không rõ lai lịch) cùng đến, mỗi người cầm theo một cây mã tấu. H cầm cây dũa dẫn đầu nhóm đi vào phòng trọ của Nguyễn Ánh Phụng tại địa chỉ nhà không số, Đường số 2, khu phố Phước Hiệp, phường Trường Thạnh, Quận 9, Thành phố Hồ Chí Minh, T và những người còn lại đi phía sau. Khi H vào đến sân phòng trọ thì gặp Cao Thành Lộc, H dùng cây dũa đánh vào đầu Lộc một cái, Lộc bỏ chạy thì H đuổi đánh với theo, lúc này Trần Văn Hiệu đi từ trong phòng trọ ra bị H đánh trúng tay và đầu Hiệu, khi H quay lại thì thấy Cao Hoàng Thám, từ trong đi ra, nên H dùng cây dũa đánh vào đầu Thám 02 cái, sau đó Thám bị người thanh niên không rõ lai lịch dùng mã tấu chém vào tay phải và đầu làm Thám ngất xỉu, nghe mọi người la to nên Cao Trường An từ trong phòng trọ chạy ra, thì bị một người thanh niên (không rõ lai lịch) cầm cây dũa đánh vào đầu An té xuống rồi bị đối tượng tên Ba cầm mã tấu chém vào tay phải và chân phải. Khi Ba tiếp tục giơ mã tấu lên để chém vào người An, thì Phụng chạy ra đưa tay đỡ nên bị chém trúng tay phải. Lúc này, T đứng ở ngoài cầm mã tấu chạy vào, thấy mọi người bị thương và chảy máu nhiều, nên T cùng cả nhóm lên xe mô tô bỏ đi. Khi ra ngoài thì có một người thanh niên trong nhóm đến kêu T đưa cây mã tấu, rồi người này điều khiển xe bỏ đi.

Ngày 24/3/2020, Nguyễn Ánh Phụng, Cao Hoàng Thám, Cao Trường An, Trần Văn Hiệu có đơn yêu cầu Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an Quận 9 tiến hành khởi tố vụ án và giám định thương tích.

Ngày 25/3/2020, Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an Quận 9 đã ra quyết định trưng cầu giám định tỷ lệ phần trăm thương tật của Nguyễn Ánh Phụng, Cao Hoàng Thám, Cao Trường An, Trần Văn Hiệu.

Tại Kết luận giám định pháp y về thương tích số 431/TgT.19 ngày 24/5/2019 của Trung tâm pháp y Sở Y tế Thành phố Hồ Chí Minh kết luận thương tích của Nguyễn Ánh Phụng: “Vết thương tại mặt lòng vùng ô mô cái bàn tay phải gây đứt da, đứt toàn bộ cơ mô cái, đứt động mạch gan tay nông, đứt bán phần thần kinh gian ngón 1 đã được điều trị khâu cơ, khâu thần kinh, khâu cầm máu, khâu vết thương, hiện còn: 01 sẹo phẳng kích thước 9,5x0,2cm; hình ảnh tổn thương dây thần kinh giữa ngay tại vị trí vết thương trên diện cơ đồ; hạn chế vận động gấp, duỗi, đối ngón cái, gấp các ngón còn lại. Tỷ lệ tổn thương cơ thể do thương tích gây nên hiện tại là 17%. Thương tích do vật sắc, vật sắc nhọn hoặc vật có cạnh sắc tác động gây ra”.

Tại Kết luận giám định pháp y về thương tích số 454/TgT.19 ngày 31/5/2019 của Trung tâm pháp y Sở Y tế Thành phố Hồ Chí Minh kết luận thương tích của Cao Trường An: “Vết thương phần mềm tại mặt ngoài 1/3 giữa cẳng tay phải gây đứt da đã được điều trị khâu vết thương, hiện còn một sẹo phẳng kích thước 6x(0,2-0,4)cm, tình trạng ổn định. Có tỷ lệ 03%. Vết thương tại mặt trước 1/3 giữa cẳng chân phải gây đứt da, mẻ xương chày tại vị trí vết thương, đã được điều trị khâu vết thương, hiện còn: 01 sẹo phẳng kích thước 6x(0,2-0,4)cm; tổn thương không hoàn toàn dây thần kinh mác nông trên diện cơ đồ. Có tỷ lệ 10%. Tổng tỷ lệ tổn thương cơ thể do thương tích gây nên hiện tại là 13%. Thương tích do vật sắc, vật sắc nhọn tác động gây ra”.

Tại Kết luận giám định pháp y về thương tích số 409/TgT.19 ngày 24/5/2019 của Trung tâm pháp y Sở Y tế Thành phố Hồ Chí Minh kết luận thương tích của Cao Hoàng Thám: “Đa chấn thương phần mềm đã được điều trị, hiện chỉ còn: 01 sẹo màu nâu nhạt lồi nhẹ kích thước 5,2x0,2cm tại vùng trán trái ngoài tóc, ảnh hưởng thẩm mỹ. Có tỷ lệ 06%. Thương tích do vật tày, vật sắc, vật sắc nhọn hoặc vật có cạnh sắc gây ra. 01 sẹo màu nâu phẳng kích thước 5,3cm (0,05-0,15)cm tại mặt ngoài cánh tay phải, ổn định. Có tỷ lệ 02%. Tổng tỷ lệ tổn thương cơ thể do thương tích gây nên hiện tại là 08%”.

Ngày 11/8/2019, Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an Quận 9 cho gia đình bảo lãnh Phạm Minh H về nhà do đang nuôi con nhỏ, vợ bỏ đi.

Ngày 20/02/2020, Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an Quận 9 ra quyết định tạm đình chỉ điều tra bị can và ra quyết định truy nã bị can Phạm Minh H. Đến ngày 27/3/2020, Phạm Minh H ra đầu thú.

Ngày 20/4/2020, Trần Văn Hiệu có đơn xin rút yêu cầu khởi tố và không yêu cầu bồi thường về dân sự đối với việc bị Phạm Minh H và đồng bọn đánh ngày 24/3/2019.

Tại Cơ quan điều tra, Phạm Minh H, Lưu Chí T đã thừa nhận hành vi phạm tội như trên.

Riêng các đối tượng cùng tham gia gây thương tích cho Nguyễn Ánh Phụng, Cao Hoàng Thám, Cao Trường An, Trần Văn Hiệu chưa xác định được nhân thân lai lịch, khi nào làm rõ sẽ xử lý sau.

Vật chứng vụ án: không thu hồi được các mã tấu, cây đu ba khúc do Phạm Minh H, Lưu Chí T cùng đồng bọn sử dụng làm hung khí gây thương tích cho các bị hại.

Về trách nhiệm dân sự: Các bị hại Nguyễn Ánh Phụng, Cao Hoàng Thám và Cao Trường An yêu cầu các bị cáo Phạm Minh H, Lưu Chí T liên đới bồi thường tổng số tiền 90.000.000 đồng.

Tại bản Cáo trạng số 113/CT-VKSQ.9 ngày 21/8/2020, Viện kiểm sát nhân dân Quận 9 đã truy tố Phạm Minh H, Lưu Chí T về tội “Cố ý gây thương tích” theo điểm d khoản 3 Điều 134 Bộ luật hình sự năm 2015, sửa đổi bổ sung năm 2017.

Tại bản án hình sự sơ thẩm số 116/2020/HS-ST ngày 17/9/2020 của Tòa án nhân dân Quận 9, Thành phố Hồ Chí Minh đã quyết định:

Tuyên bố các bị cáo Phạm Minh H, Lưu Chí T phạm tội “Cố ý gây thương tích”.

1. Căn cứ vào điểm d khoản 3 Điều 134; điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51; điểm d khoản 1 Điều 52; Điều 50; Điều 38 Bộ luật hình sự năm 2015, sửa đổi bổ sung năm 2017.

Xử phạt bị cáo Phạm Minh H 05 (năm) năm 06 (sáu) tháng tù. Thời hạn tù tính từ ngày 27/3/2020.

2. Căn cứ vào điểm d khoản 3 Điều 134; điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51; điểm d khoản 1 Điều 52; khoản 2 Điều 54; Điều 50; Điều 38 Bộ luật hình sự năm 2015, sửa đổi bổ sung năm 2017.

Xử phạt bị cáo Lưu Chí T 03 (ba) năm tù. Thời hạn tù tính từ ngày 16/9/2019.

Ngoài ra, Tòa án cấp sơ thẩm còn tuyên giải quyết về trách nhiệm dân sự, xử lý vật chứng, án phí và quyền kháng cáo theo luật định.

Sau khi xét xử sơ thẩm, các bị cáo Phạm Minh H, Lưu Chí T không kháng cáo.

Ngày 01/10/2020, Viện kiểm sát nhân dân Quận 9, Thành phố Hồ Chí Minh có Quyết định kháng nghị phúc thẩm số 571/QĐ-VKS kháng nghị một phần bản án hình sự sơ thẩm của Tòa án nhân dân Quận 9, đề nghị Tòa án nhân dân Thành phố Hồ Chí Minh sửa bản án theo hướng tăng hình phạt đối với bị cáo Lưu Chí T và sửa căn cứ áp dụng định khung hình phạt theo quy định.

Tại phiên tòa phúc thẩm ngày hôm nay, bị cáo Lưu Chí T đã thừa nhận các hành vi phạm tội như nội dung bản án sơ thẩm. Vắng mặt tại phiên tòa nhưng căn cứ vào các tài liệu có trong hồ sơ vụ án đã thể hiện bị cáo Phạm Minh H đã thực hiện các hành vi phạm tội như nội dung bản án sơ thẩm đã nêu.

Trong phần tranh luận, đại diện Viện kiểm sát nhân dân Thành phố Hồ Chí Minh xác định bản án sơ thẩm đã áp dụng đúng các căn cứ pháp luật để xét xử các bị cáo Phạm Minh H, Lưu Chí T về tội danh “Cố ý gây thương tích”. Sau

khi xét xử sơ thẩm các bị cáo không kháng cáo, Viện kiểm sát nhân dân Quận 9 kháng nghị trong thời hạn luật định. Hành vi phạm tội của các bị cáo Phạm Minh H, Lưu Chí T thuộc trường hợp rất nghiêm trọng, phạm tội thuộc trường hợp dùng hung khí nguy hiểm và có tính chất côn đồ theo điểm d khoản 3 Điều 134 Bộ luật hình sự. Bản án sơ thẩm nhận định và áp dụng cho các bị cáo tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự “Phạm tội có tính chất côn đồ” theo điểm d khoản 1 Điều 52 Bộ luật hình sự là trái với quy định tại khoản 2 Điều 52 Bộ luật hình sự vì tình tiết này đã được áp dụng là tình tiết định khung hình phạt với các bị cáo nên không áp dụng là tình tiết tăng nặng. Bản án cũng không nhận định các bị cáo phạm tội thuộc trường hợp dùng hung khí nguy hiểm. Ngoài ra, bản án sơ thẩm còn nhận định bị cáo Lưu Chí T phạm tội với vai trò đồng phạm giúp sức về mặt tinh thần, không đáng kể để áp dụng khoản 2 Điều 54 Bộ luật hình sự xử phạt bị cáo 03 năm tù, dưới mức thấp nhất của khung hình phạt nhưng không bắt buộc phải trong khung hình phạt liền kề là không tương xứng, quá nhẹ và không đủ tác dụng răn đe, giáo dục, phòng ngừa chung cho xã hội. Vì vậy, đề nghị Hội đồng xét xử áp dụng điểm b khoản 1 Điều 355, điểm a khoản 2 Điều 357 Bộ luật tố tụng hình sự, chấp nhận kháng nghị số 571/QĐ-VKS ngày 01/10/2020 của Viện kiểm sát nhân dân Quận 9, sửa bản án sơ thẩm theo hướng không áp dụng điểm d khoản 1 Điều 52 Bộ luật hình sự đối với các bị cáo Phạm Minh H, Lưu Chí T; không áp dụng khoản 2 Điều 54 Bộ luật hình sự đối với bị cáo Lưu Chí T và tăng hình phạt, đề nghị xử phạt bị cáo Lưu Chí T 05 năm tù.

Bị cáo Lưu Chí T không tranh luận, chỉ nói lời sau cùng xin giảm nhẹ hình phạt để sớm được trở về gia đình, hòa nhập xã hội.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, trên cơ sở xem xét đầy đủ, toàn diện ý kiến của kiểm sát viên và bị cáo, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra Công an Quận 9, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân Quận 9, Kiểm sát viên, Tòa án nhân dân Quận 9, Thẩm phán trong quá trình điều tra, truy tố, xét xử đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa các bị cáo không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Tại các bản tự khai, biên bản ghi lời khai, các bị cáo đều trình bày lời khai hoàn toàn tự nguyện, không bị ép cung, nhục hình. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

Về sự vắng mặt của bị cáo Phạm Minh H và những người tham gia tố tụng khác: do bị cáo H và những người tham gia tố tụng khác không có kháng cáo; kháng nghị của Viện kiểm sát nhân dân Quận 9 không có nội dung không có lợi, ảnh hưởng đến quyền và lợi ích hợp pháp của bị cáo H và những người tham gia tố tụng khác. Sự vắng mặt này không gây trở ngại cho việc xét xử nên Hội đồng xét xử quyết định xét xử vắng mặt theo quy định tại Điều 351 Bộ luật tố tụng hình sự.

[2] Xét kháng nghị của Viện kiểm sát nhân dân Quận 9 và quan điểm giải quyết vụ án của đại diện Viện kiểm sát nhân dân Thành phố Hồ Chí Minh:

Tại phiên tòa phúc thẩm ngày hôm nay, bị cáo Lưu Chí T đã thừa nhận hành vi phạm tội do bị cáo gây ra; vắng mặt tại phiên tòa nhưng căn cứ vào các tài liệu có trong hồ sơ vụ án thể hiện bị cáo Phạm Minh H đã thừa nhận các hành vi phạm tội như nội dung bản án sơ thẩm đã nêu. Cụ thể: Khoảng 15 giờ 00 phút ngày 24/3/2019, Lưu Chí T đi ngang đầu Đường số 2, khu phố Phước Hiệp, phường Trường Thạnh, Quận 9, Thành phố Hồ Chí Minh thì gặp Phạm Minh H đang đứng cùng 5 đến 6 người thanh niên cầm mã tấu, T dừng lại hỏi có chuyện gì thì H rủ T cùng đi đánh nhóm thanh niên đòi bảo kê Đường số 2, T đồng ý, người trong nhóm của H đưa cho T 01 cây mã tấu. H cầm cây dũa ba khúc dẫn đầu nhóm đi vào phòng trọ của Nguyễn Ánh Phụng tại nhà trọ không số, Đường số 2, khu phố Phước Hiệp, phường Trường Thạnh, Quận 9, Thành phố Hồ Chí Minh, T và những người còn lại đi phía sau. Khi H vào đến sân phòng trọ thì gặp Cao Thành Lộc, H dùng cây dũa đánh vào đầu Lộc một cái, Lộc bỏ chạy thì H đuổi đánh vớ theo. Lúc này, Trần Văn Hiệu đi từ trong phòng trọ ra bị H đánh trúng tay và đầu, H quay lại thấy Cao Hoàng Thám từ trong đi ra nên dùng cây dũa tiếp tục đánh vào đầu Thám 02 cái, sau đó Thám bị người thanh niên không rõ lai lịch trong nhóm của H dùng mã tấu chém vào tay phải và chém vào đầu ngắt xiu. Nghe mọi người la to nên Cao Trường An (là con của ông Thám và bà Phụng) từ trong phòng trọ chạy ra thì bị một người thanh niên (không rõ lai lịch) cầm cây dũa đánh vào đầu làm An té xuống, An tiếp tục bị đối tượng tên Ba cầm mã tấu chém vào tay phải và chân phải. Khi Ba tiếp tục giơ mã tấu lên chém vào người An thì chị Phụng chạy ra đưa tay đỡ nên bị chém trúng tay phải. T cầm mã tấu chạy vào thấy mọi người bị thương và chảy máu nhiều nên cùng cả nhóm lên xe mô tô bỏ đi.

Quá trình điều tra đã xác định được Phạm Minh H là người trực tiếp rủ rê lôi kéo những đồng phạm khác thực hiện hành vi phạm tội, H cũng là người trực tiếp khởi xướng, cầm dũa đánh các bị hại; Lưu Chí T cùng thống nhất về ý chí, trực tiếp cầm mã tấu cùng H và các đồng phạm khác tham gia gây thương tích cho bị hại, hỗ trợ, giúp sức về mặt tinh thần. Chỉ vì mâu thuẫn nhỏ, không rõ ràng trong lúc đã ăn nhậu say, các bị cáo không làm chủ được bản thân, đã tập hợp, rủ rê lôi kéo nhau, sử dụng hung khí nguy hiểm là cây dũa, mã tấu gây thương tích cho bà Nguyễn Ánh Phụng với tỷ lệ thương tật 17%, ông Cao Hoàng Thám với tỷ lệ thương tật 08%, anh Cao Trường An với tỷ lệ thương tật 13%.

Hành vi của các bị cáo Phạm Minh H, Lưu Chí T đã phạm vào tội “Cố ý gây thương tích”, thuộc trường hợp dùng hung khí nguy hiểm và phạm tội có tính chất côn đồ; tội phạm và hình phạt được quy định tại điểm d khoản 3 Điều 134 của Bộ luật hình sự năm 2015, sửa đổi bổ sung năm 2017.

Tòa án cấp sơ thẩm đã nhận định và xác định đúng tội danh đối với các bị cáo; nhưng chưa nêu đầy đủ các tình tiết dùng để định khung hình phạt đối với các bị cáo theo điểm d khoản 3 Điều 134 của Bộ luật hình sự là thuộc trường

hợp dùng hung khí nguy hiểm và phạm tội có tính chất côn đồ theo điểm a, i khoản 1 Điều 134 Bộ luật hình sự là có thiếu sót.

Căn cứ vào quy định tại khoản 2 Điều 52 Bộ luật hình sự, do tình tiết “Có tính chất côn đồ” đối với các bị cáo đã được xác định là định khung hình phạt nên không được coi là tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự. Tòa án cấp sơ thẩm áp dụng cho các bị cáo tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự phạm tội có tính chất côn đồ quy định tại điểm d khoản 1 Điều 52 Bộ luật hình sự là chưa đúng. Do đó, Hội đồng xét xử xác định lại và không áp dụng tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự này đối với các bị cáo.

[3] Xét kháng nghị đề nghị tăng hình phạt đối với bị cáo Lưu Chí T:

Hành vi của các bị cáo Phạm Minh H, Lưu Chí T là nguy hiểm cho xã hội, xâm phạm đến sức khỏe của người khác được pháp luật bảo vệ, xâm phạm đến trật tự an toàn xã hội. Trong vụ án này, bị cáo H là người khởi xướng, rủ rê bị cáo Tòa tham gia thực hiện hành vi phạm tội, trực tiếp dùng đủ ba khúc đánh gây ra thương tích cho các bị hại; bị cáo Tòa chỉ cầm hung khí đi theo, không trực tiếp đánh gây thương tích cho bị hại nào nên phạm tội thuộc trường hợp đồng phạm giúp sức về mặt tinh thần. Căn cứ theo quy định tại Điều 58 của Bộ luật hình sự, do tính chất nguy hiểm đối với hành vi phạm tội của bị cáo H cao hơn nên mức hình phạt đối với bị cáo H phải cao hơn so với bị cáo Tòa.

Do hình phạt đối với bị cáo Phạm Minh H không có kháng cáo, không bị kháng nghị nên Hội đồng xét xử không xét.

Tòa án cấp sơ thẩm đã áp dụng cho bị cáo Lưu Chí T các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải; đã được các bị hại bãi nại xin giảm nhẹ hình phạt điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51 Bộ luật hình sự là có căn cứ. Bị cáo phạm tội thuộc trường hợp rất nghiêm trọng, chưa bồi thường, khắc phục hậu quả, phạm tội với nhiều người, Tòa án cấp sơ thẩm áp dụng khoản 2 Điều 54 Bộ luật hình sự, xử phạt bị cáo với mức hình phạt 03 năm tù là chưa tương xứng với tính chất, mức độ hành vi phạm tội của bị cáo, không đủ tác dụng răn đe, giáo dục và phòng ngừa chung cho xã hội. Vì vậy, Hội đồng xét xử xét thấy cần chấp nhận kháng nghị của Viện kiểm sát nhân dân Quận 9 và đề nghị của đại diện Viện kiểm sát nhân dân Thành phố Hồ Chí Minh tại phiên tòa, tăng hình phạt đối với bị cáo Lưu Chí T. Tuy nhiên, cũng cần xem xét bị cáo chỉ là đồng phạm giúp sức về mặt tinh thần, tham gia vụ án với vai trò hạn chế, không trực tiếp gây thương tích cho các bị hại. Bị cáo có 02 tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự theo khoản 1 Điều 51 Bộ luật hình sự nên áp dụng quy định tại khoản 1 Điều 54 Bộ luật hình sự khi quyết định hình phạt đối với bị cáo cho phù hợp.

Từ những nhận định trên, Hội đồng xét xử chấp nhận kháng nghị phúc thẩm số 571/QĐ-VKS ngày 01/10/2020 của Viện kiểm sát nhân dân Quận 9, Thành phố Hồ Chí Minh, sửa bản án sơ thẩm.

Các vấn đề khác không có kháng cáo, kháng nghị đã có hiệu lực pháp luật.

Vì các lẽ trên;

QUYẾT ĐỊNH

Căn cứ điểm b khoản 1 Điều 355; điểm a khoản 2 Điều 357 của Bộ luật tố tụng hình sự;

Chấp nhận kháng nghị phúc thẩm số 571/QĐ-VKS ngày 01/10/2020 của Viện kiểm sát nhân dân Quận 9, sửa bản án sơ thẩm số 116/2020/HS-ST ngày 17/9/2020 của Tòa án nhân dân Quận 9.

Tuyên bố các bị cáo Phạm Minh H, Lưu Chí T phạm tội “Cố ý gây thương tích”.

1. Căn cứ vào điểm d khoản 3 Điều 134; điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51; Điều 50; Điều 38; Điều 58 của Bộ luật hình sự năm 2015, sửa đổi bổ sung năm 2017.

Xử phạt bị cáo Phạm Minh H 05 (năm) năm 06 (sáu) tháng tù. Thời hạn tù tính từ ngày 27/3/2020.

2. Căn cứ vào điểm d khoản 3 Điều 134; điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51; khoản 1 Điều 54; Điều 50; Điều 38; Điều 58 của Bộ luật hình sự năm 2015, sửa đổi bổ sung năm 2017.

Xử phạt bị cáo Lưu Chí T 04 (bốn) năm tù. Thời hạn tù tính từ ngày 15/9/2019.

Căn cứ Điều 135, khoản 2 Điều 136 của Bộ luật tố tụng hình sự; Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc Hội các bị cáo không phải chịu án phí hình sự phúc thẩm.

Các quyết định khác của bản án sơ thẩm không có kháng cáo, kháng nghị có hiệu lực pháp luật kể từ ngày hết thời hạn kháng cáo, kháng nghị.

Bản án phúc thẩm có hiệu lực pháp luật kể từ ngày tuyên án.

Nơi nhận:

- TAND TC; (1)
- TAND Cấp cao tại TP.HCM; (1)
- VKSND TP.HCM; (3)
- VKSND Quận 9; (1)
- CC THA Quận 9; (1)
- Bị cáo; (2)
- Trại giam; (2)
- TAND Quận 9; (2)
- Công an Quận 9; (1)
- Phòng PC 53-CA TP.HCM; (2)
- UBND nơi bị cáo cư trú; (2)
- Sở tư pháp; (1)
- Lưu, hình sự, hồ sơ (25) (4)

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ PHÚC THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Nguyễn Huỳnh Mai Tâm Quyên